

## PHẬT GIÁO HÒA HẢO

# MƯỜI ĐIỀU ƠN<sup>1</sup>

(Cập Nhật: Tháng 02 năm 2022)

\*\*\*

Bấm Nghe Tải Giảng Dạng MP3:

[https://drive.google.com/file/d/1QuIFQ2Xt\\_w6T6V36vKpVe29XDnyWrIW/view?usp=sharing](https://drive.google.com/file/d/1QuIFQ2Xt_w6T6V36vKpVe29XDnyWrIW/view?usp=sharing)

---

<sup>1</sup> Lược dịch một đoạn trong quyển “Báo Hiếu Phụ Mẫu Ân Trọng Kinh” và Sám Giảng Thi Văn của Đức Huỳnh Giáo Chủ.

*Nhơn sanh hiếu nghĩa phải đền xong,  
 Mới rõ cháu con giống lạc hồng.  
 Ôn mẹ sanh thành so tợ núi,  
 Công cha dưỡng dục sánh dường sông.  
 Truyện xưa Đệ Thuần<sup>2</sup> lên ngôi cả,  
 Tích cũ Đề-Xà<sup>3</sup> đắc đạo thông.  
 Kinh điển lưu truyền gương Phật Thánh,  
 Nhờ lòng hiếu thảo được nên công.*

\*\*\*

Kính thưa quý vị.<sup>4</sup>

Cây có cội nước có nguồn. Con người sở dĩ có thân là nhờ ơn cha mẹ sanh thành dưỡng

---

<sup>2</sup> Ông Thuần xưa kia nhờ lòng hiếu thảo rất mực, nên được vua Nghiêu mến đức rước về truyền ngôi.

<sup>3</sup> Thái tử Lai Đề Xà là một tiền thân của Phật Thích Ca. Lúc bị vong quốc Ông cùng phụ mẫu bỏn đào, nửa đường bị đói khát, ông lóc thịt nuôi mẹ cha. Trước khi chết còn nguyện hiến bộ xương và gan ruột cho loài côn trùng. Cảm động đến Trời Phật cho xác thân bình phục về sau đầu hồi được đất nước, nhiều kiếp sau thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni.

<sup>4</sup> Đây là một bài thuyết trình (Nơi ngôi Tây An Cổ Tự).

dục. Vậy bốn phận làm con lúc nào cũng phải nhớ ơn cha mẹ để lo đền đáp cho tròn câu hiếu thảo.

Thế nên hôm nay chúng tôi xin trình bày về **MƯỜI ĐIỀU ƠN** của người con phải thọ nơi cha mẹ, như trong *Sấm Giảng Đức Huỳnh Giáo Chủ* có khuyên:

**“Vẹn mười ơn mới đạo làm con,  
Lúc sanh sống chớ nên phụ bạc”.**

Căn cứ theo đây *Đức Huỳnh Giáo Chủ* khuyên rằng: Bốn phận làm con, Lúc cha mẹ còn sanh tiền phải lo đền đáp công ơn sanh dưỡng cho tròn vẹn.

Kính thưa quý vị,

**Ơn cha mẹ sanh thành dưỡng dục,  
Phận làm con chẳng phút nào quên.  
Sớm hôm cố gắng đáp đền,  
Tròn câu hiếu thảo mới nên thánh hiền.  
Kính Phật đã chép biên chỉ dạy,**

Có mùi ớn vĩ đại cao đầy.  
**Nhứt là** mang lấy bào thai,  
 Mẹ hiền xác thể không ngày nào yên.  
 Sự ăn uống cũ kiêng đủ thứ,  
 Nằm đứng đi cũng giữ nhẹ nhàng.  
 Tóc tai chẳng muốn điểm trang,  
 Thân hình luống chịu võ vàng kém suy

**Ớn thứ Nhứt** là “Thập nguyệt hoài thai”  
 nghĩa là: mười tháng cưu mang.

Trong lúc thọ thai, bà mẹ phải quên ăn  
 mất ngủ như người có bệnh lo tính từ ngày giữ  
 gìn kỹ lưỡng, không dám đi mau động mạnh,  
 dường như đeo thêm túi nặng vào mình trông  
 thật là khó nhọc!

**Ớn thứ nhì** tới kỳ khai nở,  
 Phải một phen kinh sợ hãi hùng.  
 Hải nhi chồi đập tứ tung,  
 Làm cho thân mẹ muôn trùng đón đau.  
 Cảnh huống này kể sao cho xiết,  
 Khi sản sanh tinh huyết dầm dề.  
 Mặc tình thân mẹ thấm thê,  
 Miễn sao con được trăm bề vẹn xong.

Đến **Ôn thứ nhì** là: “Lâm sản thọ khổ” nghĩa là sanh để chịu khổ.

Đến ngày khai hoa nở nhụy, bà mẹ phải chịu muôn phần đau đớn, mạng sống bấp bênh như đèn treo trước gió. Nếu đứa trẻ kia là kẻ tiền ân với cha mẹ thì nó xuôi tay thẳng chân mà ra. Trái lại, nếu nó là đứa nghịch thù, thì lúc còn ở trong bào thai đã cử động tay chân, chần nín gan ruột, chòi đạp vào hông, khiến người mẹ đau nhói cả tâm can lại thêm tinh huyết tuôn dầm. Ôi! Tình cảnh như thế ai trông vào mà chẳng xót dạ thương tâm.

**Ôn thứ ba** vừa trông thấy trẻ,  
 Ra khỏi lòng thì mẹ hân hoan.  
 Quên điều đau đớn gian nan,  
 Quên hồi còn lúc cưu mang tháng ngày.  
 Nào khác thể sang ngay gánh nặng.  
 Cũng dường như ai tặng ngọc vàng,  
 Tâm hồn thơ thới nhẹ an,  
 Nổi mừng không thể luận bàn hết đâu.

Đến **Ôn thứ ba** là: “Sanh tử vong ưu” nghĩa là sanh được đứa con, mừng mà quên lo rầu.

Trải qua một lúc kinh tâm đau đớn, bà mẹ sanh được đứa con ra trông thấy nó đầy đặn vuông tròn thì vui mừng không xiết mà quên đi tất cả sự lo buồn.

**Ôn thứ tư** dãi dầu mẹ chịu,  
 Lo nuôi con chẳng thiếu chẳng sai.  
 Cam đành ăn đắng nuốt cay,  
 Ngọt bùi phần trẻ không ngày nào lời.  
 Miễn cho con được thời mạnh khỏe,  
 Luôn ăn chơi là mẹ vui lòng.  
 Dầu cho gặp lắm mặn nồng,  
 Phận làm cha mẹ chẳng hòng thở than.

Đến **Ôn thứ tư** là: “Yến khổ thổ cam” nghĩa là uống đắng nhờ ngọt.

Lòng mẹ thương con vô hạn không lẫn tiếc món gì, mẹ có thể ăn đắng nuốt cay nhịn miếng ngọt bùi để nuôi con cho được đầy đủ, dầu có thèm khát mẹ cũng cam tâm.

**Ôn thứ năm** mẹ đang ngon giấc,

**Bỗng nhiên con phóng vật uest nhor.  
 Đem hôm tằm tối bắt ngờ,  
 Mẹ đành thay nghỉ chỗ dơ ướt dầm.  
 Nhường cho con được nằm bên ráo,  
 Khi gặp cơn rét bão lạnh lùng.  
 Để con ấm áp thung dung,  
 Riêng phần của mẹ lạnh lùng kể chi.**

Đến **On thứ năm** là: “Hồi can tỵu thấp” nghĩa là nhường chỗ khô, nằm chỗ ướt.

Trong lúc đêm hôm tằm tối mẹ đang ngon giấc, bỗng đưa con phóng uest trên giường thì mẹ vẫn an nhiên nằm chỗ ướt nhường chỗ khô cho con, gặp phải lúc mùa đông giá rét mẹ lo trùm bọc, đắp phủ cho con được ấm áp, còn riêng mẹ dù có lạnh lẽo cũng yên lòng.

**On thứ sáu** những khi bú mớm,  
 Cùng dưỡng nuôi hôm sớm mỗi ngày.  
 Món ăn thức uống nào sai,  
 Máu hòa làm sữa nuôi rày hài nhi.  
 Nếu chẳng may gặp khi nghèo túng,  
 Cha chạy lo làm lụng tời bời.

**Đêm ngày hao sức tổn hơi,  
Chịu phần đói khát để thời nuôi con.**

Đến **Ơn thứ sáu** là: “Nhũ bộ dưỡng dục” nghĩa là bú mớm và nuôi nấng.

Sanh đưa con ra bà mẹ lo từ miếng ăn thức uống cho mình, cốt là để có sữa cho con bú. Còn cha thì lo làm lụng vất vả để kiếm tiền nuôi con cho đến lúc trưởng thành.

**Ơn thứ bảy** lại còn hơn nữa,  
Vật uest như giặt rửa mỗi ngày.  
Những khi tiểu tiện ra ngoài,  
Mẹ cha bồng ắm chẳng nài thúi hôi.  
Có lảm kẻ lớn rồi quên lảng,  
Nuôi mẹ cha tính thảng tính ngày.  
Thêm còn nhiều tiếng đấng cay,  
Sao không chệt phức sống hoài làm chi.

Đến Đến **Ơn thứ bảy** là: “Tẩy trạc bất tịnh” nghĩa là rửa ráy mọi điều dơ bẩn.

Cha mẹ chẳng nài sư thúi hôi , dơ dáy, nào ảo quần chiếu chần , nào những khi đưa con tiểu tiện cha mẹ đều giặt rửa không kẻ ngày đêm.

Ôi! Với điều này khi cha mẹ già yếu biết người con có nuôi lại được như vậy chăng?

**On thứ tám** vậy thì kể tiếp,  
**Khi người con có dịp đi xa.**  
**Mẹ cha đứng tựa cửa nhà,**  
**Ngóng trông con trẻ xót xa can tràng.**  
**Tâm hồn mãi mơ màn vợ vắn,**  
**Tư tưởng luôn quanh quẩn bên con.**  
**Xác thân già yếu hao mòn,**  
**Bởi chung quá đỗi thương con mới là.**

Đến **On thứ tám** là: “Viễn hành ức niệm” nghĩa là con đi xa thì cha mẹ nhớ tưởng.

Khi con đi vắng cha mẹ ngày đêm canh cánh ngóng trông, con ở chỗ nào, tư tưởng của cha mẹ nương theo chỗ đó, sự nhớ nhung ấy không bao giờ phai lợt mà lại càng ngày càng khắc sâu thêm nữa.

**On thứ chín** kể ra thảm thiết,  
**Vì nuôi con tạo việc chẳng lành.**  
**Hoặc là phạm tội sát sanh,**

**Hoặc là đạo tặc kết thành nghiệp sau.  
 Khi bỏ xác hồn vào địa ngục,  
 Chịu muôn điều câu thúc phạt răn.  
 Nghĩ thương cha mẹ vô ngần,  
 Vì con mà phải trầm thặng sáu đường <sup>5</sup>.**

Đến **Ơn thứ chín** là: “Vị tạo ác nghiệp” nghĩa là vì con mà nhiều khi cha mẹ làm điều chẳng lành.

Đã sanh được đứa con, cha mẹ không thể nào ngồi yên để nhìn con chịu đói khát rách rưới, như gặp cảnh giàu sang thì chẳng nói làm chi, nếu chẳng may gia cảnh nghèo khổ thì cha mẹ vì muốn bảo dưỡng đứa con mà nhiều khi tạo ra ác nghiệp: hoặc phạm tội đạo tặc, tham lam hoặc sát sinh chẳng hạn, để rồi chịu lấy quả khổ sau này.

**Ơn thứ mười** tình thương cao cả,  
 Của mẹ cha thật quá sâu dày.  
 Trong đời có một không hai,

---

<sup>5</sup> *Sáu đường luân hồi: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, cõi Thân, cõi người và cõi Trời*

**So cùng biển rộng sánh tài non cao.  
 Phận làm con sớm mau đèn trả,  
 Vừa dưỡng nuôi vừa khá tu thân.  
 Sống toan cung phụng ân cần,  
 Thác thời cầu đặng gởi thân liên dài.**

Đến **Ơn thứ mười** là: “Cứu cánh lân mẫn” nghĩa là cha mẹ thương con không có cái thương nào bằng.

Tình thương của cha mẹ đối với con thật là vô lượng vô biên, gần con thì lo dưỡng nuôi dạy bảo; xa con lại thương nhớ ngóng trông, nếu chẳng may có đưa con nào tật nguyên xấu xí cha mẹ càng thương xót vô cùng. Cha mẹ đã tám mươi tuổi cũng còn để tâm thương lo cho đưa con sáu mươi tuổi.

Kính thưa quý vị.

**Mười Điều Ơn** vừa kể qua, xét thấy công lao của cha mẹ thật là sánh tài non biển. Bỏ phận làm con biết lấy chi đáp lại cho vừa. Tục ngữ có câu:

**“Lên non mới biết non cao,  
 Nuôi con mới biết công lao mầu từ”.**

Và câu:

**“Công cha như núi Thái Sơn,  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.  
Một lòng thờ mẹ kính cha,  
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.”**

Vậy bốn phận làm con muốn vẹn tròn câu hiếu thảo thì mỗi người cần ghi nhớ MƯỜI ĐIỀU ƠN vào thâm tâm để sớm lo đền đáp. Lúc cha mẹ còn đang sanh tiền thì lo cung cấp từ miếng ăn thức mặc cho đến chỗ ở được chu toàn. Vâng lời dạy bảo của cha mẹ và hằng khuyên cha mẹ làm việc phúc nhân tránh điều tội lỗi. Còn khi cha mẹ quá vãng thì ráng tu cầu cho linh hồn được siêu sanh cõi thọ, thoát nẻo trầm luân như Đức Huỳnh Giáo Chủ đã dạy:

**“Ở ăn cho vẹn Mười Ôn,  
Cảnh tình hiền đức gặp cơn khải hoàn”.**

Và câu:

**“Rán tu đắc đạo cứu cửu huyền,  
Thoát chốn mê đồ đến cảnh Tiên.  
Ngõ đáp ơn dày công sáng tạo,  
Cho ta hình vóc học cơ huyền”.**

Kính thưa quý vị, về mười điều ơn, tôi lược giải đến đây là dứt. Kính chào quý vị.

TÂY AN CỒ TỰ

Mạnh Thu, Năm Quý Mão 1963.

Thiện Tâm

**(Đính Chính ấn bản Hải Ngoại 2013:**

- Trang 10: **Ơn thứ nhì** ghi là “Ôi! Cảnh như thế”  
**Xin sửa lại** “Ôi! Tình cảnh như thế” (Thiếu chữ “tình”).

- Trang 14: **Ơn thứ sáu** ghi là: “Tây trạc bất định”  
**Xin sửa lại** “Tây trạc bất tịnh”.

- Trang 20: **Hàng kế chót** là: “Cho ta hình vóc **học cơ huyền**”.

huquyền” **Xin sửa lại** “... học cơ huyền”).